

ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM  
THI THỬ LẦN 1

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I	<b>ĐỌC HIỂU</b>		<b>3,0</b>
	1	Thể thơ tự do.	0,75
	2	Trong đoạn trích, tác giả cho rằng <i>nên dừng lại</i> khi: <i>không muốn đi hết con đường...</i>	0,75
	3	Học sinh có thể hiểu: - Những khó khăn, thử thách đôi khi còn có giá trị hơn sự ảm áp, bình yên nhỏ bé. - ... ( <i>Học sinh có thể trình bày khác miễn hợp lý</i> )	1,0
	4	- Học sinh có thể đồng tình hoặc không đồng tình, hoặc đồng tình một phần. - Cần có lập luận thuyết phục.	0,5
II	<b>LÀM VĂN</b>		
	1	<b>Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về việc cần thiết phải sống cuộc đời của chính mình.</b>	<b>2,0</b>
		<i>a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn</i> Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> việc cần thiết phải sống cuộc đời của chính mình.	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận</i> Thí sinh lựa chọn các thao tác phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng cần phải làm rõ ý nghĩa của việc phải sống cuộc đời của chính mình. Có thể theo hướng: Khi được sống cuộc đời của chính mình, mỗi người sẽ hạnh phúc, được phát huy tối đa năng lực, có động lực để vươn lên...; có khả năng cống hiến cho xã hội...	1,0
		<i>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu:</i> Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu	0,25
		<i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
	2	<b>Phân tích hình tượng sông Hương, nhận xét cái tôi của tác giả trong đoạn trích.</b>	<b>5,0</b>
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:</i> Có đầy đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài giới thiệu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> Hình tượng sông Hương và nhận xét cái tôi của tác giả trong đoạn trích.	0,5

	<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:</i> Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <p><i>* Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm</i></p> <p>- Hoàng Phủ Ngọc Tường là nhà văn chuyên viết bút kí, có phong cách tài hoa, uyên bác.</p> <p>- <i>Ai đã đặt tên cho dòng sông?</i> là bài kí xuất sắc, viết tại Huế tháng 1 năm 1981, tiêu biểu cho phong cách Hoàng Phủ Ngọc Tường.</p>	0,5
	<p><i>* Phân tích hình tượng sông Hương trong đoạn trích</i></p> <p>- Hình tượng sông Hương</p> <p>+ Sông Hương mang vẻ đẹp của sức trẻ và niềm khát khao của tuổi thanh xuân (<i>người gái đẹp nằm ngủ mơ màng giữa cánh đồng Châu Hóa đầy hoa dại; chuyển dòng liên tục, vòng những khúc quanh đột ngột, vẽ một hình cung thật tròn, ôm lấy chân đồi Thiên Mụ, vượt qua, đi giữa âm vang, trôi đi...</i>)</p> <p>+ Khi đi qua Vọng Cảnh, Tam Thai, Lựu Bảo, dòng sông mềm như tấm lụa.</p> <p>+ Khi đi qua những ngọn đồi phía tây nam thành phố, sông Hương vẻ đẹp huyền ảo và biến ảo “<i>sớm xanh, trưa vàng, chiều tím</i>”.</p> <p>+ Khi lặng lẽ chảy dưới chân những rừng thông u tịch với những lăng tẩm đồ sộ mà kiêu hãnh âm u của các vua chúa triều Nguyễn, sông Hương mang vẻ đẹp trầm mặc, mang màu sắc triết lí, cổ thi.</p> <p>+ Sông Hương bừng sáng, tươi tắn và trẻ trung khi gặp <i>tiếng chuông chùa Thiên Mụ ngân nga tận bờ bên kia, giữa những xóm làng trung du bát ngát tiếng gà...</i></p> <p>- Hình tượng sông Hương được khắc họa bằng ngôn ngữ gợi cảm, tinh tế; các hình ảnh ẩn dụ, so sánh... đặc sắc; hai bút pháp kể và tả được kết hợp nhuần nhuyễn...</p>	2,0
	<p><i>* Nhận xét cái tôi của tác giả trong đoạn trích.</i></p> <p>Cái tôi tài hoa, uyên bác:</p> <p>+ Thể hiện ở trí tưởng tượng sáng tạo: Tác giả đã nhìn sông Hương như một thiếu nữ lãng mạn, đa tình; thủy trình của sông Hương khi bắt đầu về xuôi tựa <i>một cuộc tìm kiếm có ý thức</i> người tình nhân đích thực của một người con gái đẹp trong câu chuyện tình yêu nhuốm màu cổ tích.</p> <p>+ Thể hiện qua sự cảm nhận sông Hương bằng một tình yêu mê đắm.</p> <p>+ Thể hiện qua văn phong tao nhã, hướng nội, tinh tế, tài hoa;...</p> <p>+ Thể hiện qua vốn kiến thức sâu rộng về địa lí, lịch sử,...</p>	0,5
	<p><i>d. Sáng tạo</i></p> <p>Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</p>	0,5
	<p><i>e. Chính tả, dùng từ, đặt câu</i></p> <p>Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.</p>	0,25

-----Hết-----